

THỜI KHÓA BIỂU KHỐI 2 (THỰC HIỆN TỪ NGÀY 08/9/2025)
NĂM HỌC 2025-2026

Thứ	Buổi	Tiết	2A1	2A2	2A3	2A4	2A5	2A6	2A7	2A8
			<i>Việt Hoàng</i> A.09	<i>Bùi Vira</i> A.10	<i>Lê Hoa</i> A.11	<i>Nguyễn Anh</i> A.12	<i>Kim Tuyền</i> A.13	<i>Bùi Hải</i> A.14	<i>Lê Nhỏ</i> A.15	<i>Hà Phương</i> A.16
Hai	Sáng	1	HĐTN (Chào cờ)	HĐTN (Chào cờ)	HĐTN (Chào cờ)	HĐTN (Chào cờ)	HĐTN (Chào cờ)	HĐTN (Chào cờ)	HĐTN (Chào cờ)	HĐTN (Chào cờ)
		2	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt	Đạo đức (Đỗ Mai)	Tiếng Việt	Đạo đức (Mến)	Tiếng Việt
		3	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Đạo đức (Đỗ Mai)	Tiếng Việt	HĐTN (CD) (Mến)	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt
		4	Toán	Toán	Tiếng Việt	Đạo đức (Đỗ Mai)	Toán	Đạo đức (Mến)	Tiếng Việt	Toán
		5								
	Chiều	1	Tiếng Anh (TC) (Ng.Hằng)	Đạo đức (Lê Hiền)	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt	HĐTN (TC) (Mến)	Toán	Đạo đức (Đỗ Mai)
		2	GDTC (Lê Hiền)	TN&XH	HĐTN (CD) (Đỗ Mai)	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt (TC) (Mến)	Tiếng Việt	Tiếng Anh (TC) (Trần Hằng)
		3				Toán (TC) (Lê Hiền)	HĐTN (TC) (Mến)	Toán	Tiếng Anh (TC) (Trần Hằng)	HĐTN (CD) (Đỗ Mai)
		4								
		5								
Ba	Sáng	1	Tiếng Việt	Tiếng Anh (TC) (Ng.Nhân)	GDTC (Đỗ Mai)	GDTC (Lê Hiền)	Toán	GDTC (Trần Tuyền)	Tiếng Việt	Tiếng Việt
		2	Mĩ thuật (Hoa)	Tiếng Việt	Tiếng Anh (TC) (Ng.Nhân)	TN&XH (Lê Hiền)	GDTC (Đỗ Mai)	Tiếng Việt	GDTC (Trần Tuyền)	Toán
		3	Đạo đức (Kiều Trang)	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Mĩ thuật (Hoa)	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán	GDTC (Đỗ Mai)
		4	Toán	Toán	Tiếng Việt	HĐTN (CD) (Lê Hiền)	Mĩ thuật (Hoa)	Toán	TN&XH	Toán (TC) (Đỗ Mai)
		5								
	Chiều	1	TN&XH	Mĩ thuật (Hoa)	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Việt	TN&XH	HĐTN (CD) (Mến)	Tiếng Việt
		2	Tiếng Việt (TC) (Kiều Trang)	HĐTN (CD) (Lê Hiền)	TN&XH	Tiếng Việt	TN&XH	Mĩ thuật (Hoa)	Toán (TC) (Mến)	TN&XH
		3		GDTC (Lê Hiền)	Mĩ thuật (Hoa)	Toán			Tiếng Việt (TC) (Mến)	
		4								
		5								
Tư	Sáng	1	Toán	HĐTN (TC) (Lê Hiền)	Tiếng Việt	Âm nhạc (P.Hải)	Tiếng Việt	HĐTN (TC) (Mến)	Tiếng Việt	HĐTN (TC) (Đỗ Mai)
		2	Tiếng Việt	Tiếng Việt (TC) (Lê Hiền)	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	HĐTN (TC) (Mến)	Tiếng Việt (TC) (Đỗ Mai)
		3	HĐTN (CD) (Kiều Trang)	Tiếng Việt	Toán	Toán	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Việt (TC) (Mến)	Tiếng Việt
		4	HĐTN (TC) (Kiều Trang)	Tiếng Việt	TN&XH	HĐTN (TC) (Lê Hiền)	TN&XH	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Việt
		5								
	Chiều	1	Âm nhạc (P.Hải)	Toán	HĐTN (TC) (Đỗ Mai)	Tiếng Việt (TC) (Lê Hiền)	Toán (TC) (Mến)	Tiếng Anh (TC) (Hồng Hoa)	Mĩ thuật (Hoa)	Toán
		2	Tiếng Việt	Âm nhạc (P.Hải)	Toán (TC) (Đỗ Mai)	Tiếng Anh (TC) (Hồng Hoa)	Tiếng Việt (TC) (Mến)	Tiếng Việt	Toán	Mĩ thuật (Hoa)
		3	Tiếng Việt	Toán (TC) (Lê Hiền)	Tiếng Việt (TC) (Đỗ Mai)		HĐTN (TC) (Mến)			
		4								
		5								
Năm	Sáng	1	Toán	Toán	GDTC (Đỗ Mai)	GDTC (Lê Hiền)	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt
		2	TN&XH	TN&XH	Âm nhạc (P.Hải)	TN&XH (Lê Hiền)	GDTC (Đỗ Mai)	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt
		3	Tiếng Việt	GDTC (Lê Hiền)	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Âm nhạc (P.Hải)	Toán	Toán	HĐTN (TC) (Đỗ Mai)
		4	Tiếng Việt	HĐTN (TC) (Lê Hiền)	Tiếng Việt	Toán	Toán	Âm nhạc (P.Hải)	HĐTN (TC) (Mến)	Toán
		5								
	Chiều	1	Toán (TC) (Kiều Trang)	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt (TC) (Lê Hiền)	Tiếng Việt	Toán (TC) (Mến)	Âm nhạc (P.Hải)	Tiếng Việt (TC) (Đỗ Mai)
		2	HĐTN (TC) (Kiều Trang)	Tiếng Việt	Toán (TC) (Đỗ Mai)	HĐTN (TC) (Lê Hiền)	Tiếng Anh (TC) (Phượng)	Tiếng Việt (TC) (Mến)	TN&XH	Âm nhạc (P.Hải)
		3	GDTC (Lê Hiền)					HĐTN (TC) (Mến)		GDTC (Đỗ Mai)
		4								
		5								
Sáu	Sáng	1	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	GDTC (Trần Tuyền)	Toán	Tiếng Việt
		2	Toán	Tiếng Việt (TC) (Lê Hiền)	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán	GDTC (Trần Tuyền)	Tiếng Việt	Tiếng Việt
		3	Toán (TC) (Kiều Trang)	Toán (TC) (Lê Hiền)	Toán	Toán (TC) (HP 2)	Toán	Tiếng Việt	Toán	Toán
		4	Tiếng Việt (TC) (Kiều Trang)	Tiếng Việt	HĐTN (SHL)	Tiếng Việt (Lê Hiền)	HĐTN (SHL)	Toán (TC) (HP 2)	Tiếng Việt	TN&XH
		5								
	Chiều	1	Tiếng Việt	Tiếng Việt	HĐTN (TC) (Đỗ Mai)	Toán	Toán (TC) (Mến)	TN&XH	Toán (TC) (HP 2)	HĐTN (SHL)
		2	HĐTN (SHL)	HĐTN (SHL)	Tiếng Việt (TC) (Đỗ Mai)	HĐTN (SHL)	Tiếng Việt (TC) (Mến)	HĐTN (SHL)	HĐTN (SHL)	Toán (TC) (HP 2)
		3								
		4								
		5								

19/23

19/23

19/23

16/23 (TTCM)

19/23

19/23

19/23

19/23

